TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 30/2024/HS- ST
Ngày 28 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Tống Thị Hà
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Ngọc Trang
Bà Lê Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Lan, là Thư ký Tòa án nhân dân (viết tắt: TAND) thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt: VKSND) thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thanh H - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở TAND thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2024/TLST- HS ngày 30 tháng 7 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2024/QĐXXST-HS ngày 13/8/2024 đối với bị cáo:

Mai Anh T, sinh ngày: 16/4/1981, tại thị xã B, tỉnh Thanh Hóa; Cư trú tại: Số B, ngõ F, đường T, tổ F, khu phố I, phường B, thị xã B, Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch:Việt Nam; Con ông: Mai Thanh Đ (đã chết); con bà: Lý Thị C; vợ Nguyễn Thị T1 (đã ly hôn); con có 02 con: Lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2005; Tiền sự: không; Tiền án: Có 03 tiền án:

- Ngày 13/11/2007, bị TAND thị xã Bỉm Sơn xử phạt 27 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Chấp hành xong bản án ngày 05/6/2009.
- Ngày 29/4/2010, bị TAND thị xã Bỉm Sơn xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Chấp hành xong bản án ngày 07/01/2017.
- Ngày 31/10/2017, bị TAND thị xã Bỉm Sơn xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Chấp hành xong bản án ngày 15/3/2024.

Nhân thân: Ngày 12/11/2004, bị TAND thị xã Bỉm Sơn xử phạt 07 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong bản án ngày 03/4/2005

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/4/2024 đến ngày 23/4/2024 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã B (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Mai Thị T2, sinh năm 1973
Cư trú tại: Khu phố D, phường B, thị xã B, Thanh Hóa (có mặt)
Người làm chứng: Khiếu Văn H1, sinh năm 1989
Nơi cư trú: Khu phố X, phường Đ, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt)
* *Người chứng kiến:* Bà Lê Thị H2, sinh năm 1964
Trú quán: Khu phố C, phường P, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20/4/2024, Tổ Công tác Đội CSGT-TT Công an thị xã B phối hợp với Đội Cảnh sát ĐTTH về KT-MT Công an thị xã B làm nhiệm vụ tại khu vực Cầu M thuộc khu phố C, phường P, thị xã B phát hiện Mai Anh T điều khiển xe máy BKS 36B2-011.20, trên thân xe có dòng chữ YAMAHA, màu đen, chở phía sau Khiếu Văn H1 có biểu hiện nghi vấn phạm tội ma tuý. Khi tổ công tác tiến hành kiểm tra, T tự nguyện giao nộp 01 (một) ống hút nhựa màu da cam, kích thước khoảng 0,5x3cm, bên trong ống có chứa các hạt tinh thể màu trắng, dạng đá. Tại chỗ, T khai nhận ống hút nhựa trên đựng ma tuý do T vừa mua của người đàn ông tên Lâm Trọng T3, sinh năm 1998, trú tại: khu phố A, phường B, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa tại khu vực nhà nghỉ E, thuộc QL1A, xã Q, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa để sử dụng. Tổ công tác mời người làm chứng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong toàn bộ tang vật theo quy định.

* Tang vật, tài sản thu giữ (của Mai Anh T) gồm:

- 01 (một) ống hút nhựa màu da cam, kích thước khoảng (0,5x3)cm, bên trong ống có chứa các hạt tinh thể màu trắng, dạng đá;
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, loại màn hình cảm ứng, màu đen, bên trong lắp sim số: 0943.834.771, số IMEI: 357263091961212 và số IMEI 2: 357263091979073, đã qua sử dụng;
- 01 (một) chiếc xe máy, nhãn hiệu YAMAHA, màu đen, biển kiểm soát: 36B2- 011.20, đã qua sử dụng có số khung: RLCL15C20BY012922 và số máy: 15C2012912.

* Kết quả trưng cầu giám định:

- Kết luận giám định số 1643/KL-KTHS ngày 23/04/2024 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng dạng đá của phong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có tổng khối lượng (trọng lượng): 0,093g (Không phẩy không chín ba gam) loại Methaphetamin.
- Kết luận giám định số 1762/KL-KTHS ngày 04/05/2024 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Tìm thấy 202 tin nhắn Zalo, 47 tin nhắn Fakebook, 158 lịch sử cuộc gọi trong khoảng thời gian từ ngày 18/04/2024 đến ngày 20/04/2024 của 01 điện thoại di động gửi giám định. Kèm theo: 01 tệp tin "PhuLuc.rar" dung lượng 378KB được lưu trữ trong một đĩa DVD.
- Kết luận giám định số 1834/KL-KTHS ngày 10/05/2024 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: phát hiện 01 dấu vết đường vân không đủ yếu tố giám định trên ống hút.

Quá trình điều tra Mai Anh T khai nhận: Vào khoảng 1 giờ ngày 20/04/2024 Mai Anh T nhắn tin qua ứng dụng Zalo từ số điện thoại: 0943.834.771 của mình đến số điện thoại 0828.409.555 của Lâm Trọng T3 (còn gọi là "Thành Truyền") có tài khoản Zalo tên "E Bờm". Lúc này T nhắn tin hỏi Thành nội d "bán cho túi 5" (tức là T mua gói ma túy đá giá 500.000đ), T3 đồng ý và yêu cầu phải chuyển

tiền trước vào tài khoản Ngân hàng M đang quản lý có số tài khoản 0942.466.387, tên chủ tài khoản Trần Thị H3 (mẹ của T3), thì T3 mới giao ma túy.

Vì không có tài khoản Ngân hàng nên T đã nhờ người khác chuyển tiền hai lần vào tài khoản Ngân hàng trên của T3 cụ thể:

Lần thứ nhất vào khoảng 3 giờ ngày 20/04/2024, T đi ăn sáng nên đã nhờ chị Trần Thị Mỹ T4, sinh năm 1982, trú tại: Khu phố B, phường B, thị xã B (là chủ quán ăn tại cổng chợ B1 thuộc khu phố B, N, B) chuyển số tiền 200.000đ vào tài khoản của T3 quản lý.

Lần thứ hai vào khoảng 8 giờ ngày 20/04/2024, T nhờ chị Trần Ngọc T5 sinh năm 1982 trú tại tổ C, khu phố I, phường B, thị xã B, (người đi đường) chuyển số tiền 300.000đ vào số tài khoản Ngân hàng của T3 quản lý.

Sau khi nhận đủ 500.000 đồng, vào khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, T3 gọi điện hẹn T đến khu vực trước Nhà nghỉ 577 ở tuyến đường Q, thuộc thôn D, xã Q, thị xã B để lấy ma túy. T một mình điều khiển xe máy BKS 36B2 - 011.20 đến điểm hẹn thì gặp T3 đang đứng chờ, T3 đưa cho T 01 (một) ống hút nhựa màu da cam, kích thước khoảng (0,5x3) cm, bên trong đựng ma túy đá. Cầm gói ma tuý trên tay trái, T điều khiển xe máy đi về hướng Chợ B1, trên đường đi T gọi điện thoại cho anh Khiếu Văn H1 (hiện đang tạm trú nhà vợ tại phường P) để rủ đi chơi, ăn uống, H1 đồng ý. Sau khi đón H1, T chở H1 đi về hướng Cầu M thì bị Tổ tuần tra Công an thị xã B yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Biết hành vi của mình không thể che giấu nên T đã tự nguyện giao nộp cho lực lượng Công an 01 (một) ống hút nhựa màu da cam, kích thước khoảng (0,5x3)cm, bên trong đựng ma túy, dạng đá và khai nhận là gói ma túy vừa mua của Lâm Trọng T3 tại khu vực Nhà N, Quốc lộ A, xã Q, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa về để sử dụng thì bị bắt quả tang như đã nêu trên.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật và tài sản đối với Mai Anh T và Lâm Trọng T3 Cơ quan CSĐT không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

- Đối với Khiếu Văn H1, người đi cùng và làm chứng sự việc lực lượng Công an bắt quả tang Mai Anh T về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" ngày 20/04/2024. Giữa H1 và T không có thỏa thuận bàn bạc gì liên quan đến hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" nên không có căn cứ xử lý Hanh.

- Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát: 36B2 - 011.20, trên thân xe có chữ YAMAHA, màu đen, có số khung: RLCL15C20BY012922, số máy: 15C2012912, xác minh đây là của bà Mai Thị T2 (chị gái của T) mua về để sử dụng sinh hoạt hằng ngày. Qua kiểm tra cho thấy số máy, số khung của xe không có dấu vết bị cắt, đục, sửa chữa phù hợp với kết quả tra cứu trên hệ thống đăng ký xe mô tô; xe không phải là tang vật của vụ án, vụ việc nào khác. Việc T dùng làm phương tiện đi mua ma túy ngày 20/04/2024 không bàn bạc, thống nhất gì với bà T2 nên không có căn cứ xử lý bà T2.

- Đối với đối tượng bán ma túy Lâm Trọng T3: Trước đây, T quen biết với T3 do cùng đi chấp hành án phạt tù tại trại giam T7. Biết T3 có bán ma túy nên ngày 20/04/2024, T đã liên hệ hỏi mua ma túy và được T3 đồng ý. Việc trao đổi, giao dịch mua bán ma túy chỉ có T3 và T biết. Sau khi sự việc xảy ra, cơ quan CSĐT đã triệu tập T3 để xác minh làm rõ sự việc. Tuy nhiên, T3 đã rời khỏi địa phương, gia

đình không biết đi đâu làm gì. Đến nay, Cơ quan CSĐT vẫn chưa làm việc được với T3 nên chưa đủ căn cứ chứng minh hành vi phạm tội của T3. Vì vậy, cơ quan CSĐT đã ra Quyết định tách hành vi của T3 và tài liệu liên quan trong vụ án "Tàng trữ trái phép chất ma túy" trên để tiếp tục điều tra, xác minh.

- Đối với chị Trần Thị Mỹ T4 và Trần Ngọc T5: là những người giúp T chuyển tiền mua ma tuý. Tuy nhiên, những người này trước khi chuyển tiền không biết mục đích T dùng để mua ma tuý nên Cơ quan CSĐT không xử lý đối với những người này là phù hợp với quy định của pháp luật.

* Về xử lý tang vật, tài sản thu giữ:

- 01 phong bì niêm phong tang vật do Phòng K Công an tỉnh T phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh T và các chữ ký, chữ viết của Lê Thị Bích N, Phạm Hoàng T6 (Bên trong chứa 01 (một) ống hút nhựa màu da cam, kích thước khoảng (0,5x3) cm, thu của Mai Anh T);

- 01 phong bì niêm phong tang vật do Phòng K Công an tỉnh T phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K công an tỉnh T và các chữ ký, chữ viết của Nguyễn Đăng Đ1, Phạm Hoàng T6 (Bên trong chứa 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone, loại màn hình cảm ứng, màu đen, thu của Mai Anh T);

- 01 chiếc xe máy, trên thân xe có dòng chữ YAMAHA, màu đen, biển kiểm soát: 36B2 - 011.20, đã qua sử dụng, có số khung: RLCL15C20BY012922 và số máy: 15C2012912.

Đây là tang vật của vụ án đã được Cơ quan CSĐT Công an thị xã B chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bỉm Sơn để bảo quản và xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra Mai Anh T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, người chứng kiến, tang vật thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 30/CT-VKSBS ngày 29 tháng 7 năm 2024 của VKSND thị xã Bỉm Sơn truy tố bị cáo Mai Anh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (viết tắt: BLHS).

Tại phiên tòa Đại diện VKS duy trì công tố giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt: HĐXX)

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Mai Anh T từ 15 đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có tài sản riêng, đề nghị không áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS để phạt tiền đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu huỷ: Số ma tuý còn lại sau giám định và 01 ống hút nhựa màu da cam đựng trong phong bì niêm phong tang vật do Phòng K Công an tỉnh T phát hành, dán kín, niêm phong bởi các hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh T và các chữ ký, ghi rõ họ tên của Phạm Hoàng T6, Lê Thị Bích N;

- Sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, loại màn hình cảm ứng, màu đen đã qua sử dụng thu của Mai Anh T đựng trong phong bì niêm phong tang vật do Phòng K Công an tỉnh T phát hành, dán kín, niêm phong bởi các hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh T và các chữ ký, ghi rõ họ tên của Phạm Hoàng T6, Nguyễn Đăng Đ1;

- Trả lại cho bà Mai Thị T2 01 (một) chiếc xe máy, trên thân xe có dòng chữ YAMAHA, màu đen, biểm kiểm soát: 36B2 - 011.20, số khung: RLCL15C20BY 012922, số máy: 15C2012912, đã qua sử dụng.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu của kiểm sát viên, bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã B, tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên; VKSND thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố của VKS. Lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ. Vì vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 12 giờ 10 phút, ngày 20/04/2024, tại khu vực Cầu mới thuộc khu phố C, phường P, thị xã B, Tổ công tác Đội CSGT-TT Công an thị xã B phối hợp với Đội Cảnh sát ĐTTP về KT-MT Công an thị xã B bắt quả tang Mai Anh T về hành vi tàng trữ trái phép 0,093g ma tuý loại Methaphetamin để sử dụng.

Hành vi của bị cáo Mai Anh T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 BLHS.

[3] Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma tuý của bị cáo không những xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây hậu quả rất nguy hiểm cho xã hội. Bởi ma túy là một loại chất gây nghiện, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, nòi giống, nhân cách, đạo đức và lối sống của con người. Ma túy chính là nguồn gốc để các loại tội phạm khác phát triển. Nhà nước đã nghiêm cấm mọi hành vi liên quan đến ma túy và pháp luật quy định xử lý rất nghiêm minh đối với loại tội phạm này. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (viết tắt: TNHS).

[4.1] Bị cáo Mai Anh T có nhân thân xấu. Ngày 12/11/2004, bị TAND thị xã Bỉm Sơn xử phạt 07 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo có 3 tiền án: Ngày 13/11/2007, bị TAND thị xã Bỉm Sơn xử phạt 27 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Chấp hành xong bản án ngày 05/6/2009. Ngày 29/4/2010, bị TAND thị xã Bỉm Sơn xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Chấp hành xong bản án ngày 07/01/2017. Ngày 31/10/2017, bị TAND thị xã Bỉm Sơn xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Chấp hành xong bản án ngày 15/3/2024 bị cáo không lấy đó làm bài học để tự rèn luyện bản thân trở thành công dân tốt mà lại tiếp tục có hành vi phạm tội. Điều này thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Mặc dù khối lượng ma tuý bị cáo tàng trữ trái phép để sử dụng chưa đến 0,1 gam nhưng do Mai Anh T đang có ba tiền án nêu trên nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 BLHS.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

[4.3] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: HĐXX thấy, sau khi phạm tội, quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mẹ bị cáo được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất do có thành tích trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công ăn việc làm, điều kiện gia đình khó khăn nên không áp dụng khoản 5 Điều 149 BLHS để phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) Phong bì niêm phong tang vật do Phòng K Công an tỉnh T phát hành, dán kín, bên trong chứa 0,081g các hạt tinh thể màu trắng dạng đá (là mẫu vật còn lại sau giám định) và 01 ống hút nhựa màu da cam, kích thước khoảng (0,5x3) cm được niêm phong bởi các hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh T và các chữ ký, ghi rõ họ tên của Phạm Hoàng T6, Lê Thị Bích N;

- Sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, loại màn hình cảm ứng, màu đen, bên trong lắp sim số: 0943.834.771, số IMEI: 35726309 1961212 và số IMEI 2: 357263091979073, đã qua sử dụng đựng trong phong bì niêm phong tang vật do Phòng K Công an tỉnh T phát hành, dán kín, niêm phong bởi các hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh T và các chữ ký, ghi rõ họ tên của Phạm Hoàng T6, Nguyễn Đăng Đ1;

- Trả lại cho bà Mai Thị T2 01 (một) chiếc xe máy, trên thân xe có dòng chữ YAMAHA, màu đen, biểm kiểm soát: 36B2 - 011.20, số khung: RLCL15C20BY 012922, số máy: 15C2012912, đã qua sử dụng.

[7] Án phí HSST bị cáo Mai Anh T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Căn cứ điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và mục 1 phần I danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo;

* Tuyên bố: Bị cáo Mai Anh T phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"

- Xử phạt: Mai Anh T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 20/4/2024.

* Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) Phong bì niêm phong tang vật do Phòng K Công an tỉnh T phát hành, dán kín, bên trong chứa 0,081g các hạt tinh thể màu trắng dạng đá (là mẫu vật còn lại sau giám định) và 01 ống hút nhựa màu da cam, kích thước khoảng (0,5x3) cm được niêm phong bởi các hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh T và các chữ ký, ghi rõ họ tên của Phạm Hoàng T6, Lê Thị Bích N;

- Sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, loại màn hình cảm ứng, màu đen, bên trong lắp sim số: 0943.834.771, số IMEI: 35726309 1961212 và số IMEI 2: 357263091979073, đã qua sử dụng đựng trong phong bì niêm phong tang vật do Phòng K Công an tỉnh T phát hành, dán kín, niêm phong bởi các hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh T và các chữ ký, ghi rõ họ tên của Phạm Hoàng T6, Nguyễn Đăng Đ1;

- Trả lại tài sản cho bà B Mai Thị T2, sinh năm 1973; Cư trú tại: Khu phố D, phường B, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa 01 (một) chiếc xe máy, trên thân xe có dòng chữ YAMAHA, màu đen, biểm kiểm soát: 36B2 - 011.20, số khung: RLCL15C20BY012922, số máy: 15C2012912, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 01/8/2024 giữa Cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Bỉm Sơn)

Tiếp tục tạm giam bị cáo Mai Anh T 45 (Bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

* Án phí: Buộc Mai Anh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Mai Thị T2.

Bị cáo, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/8/2024).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Mai Thị T2 được quyền kháng cáo bản án về vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/8/2024).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND Thị xã Bỉm sơn;
- VKS nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Nhà tạm giữ CA thị xã Bỉm Sơn;
- CQĐT Công an thị xã Bỉm Sơn;
- CQ Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Thanh Hoá
- THA Dân sự TX Bỉm sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TỐNG THỊ HÀ